

UBND XÃ NẬM NÈN
TRƯỜNG PTDTBT TH HUỖI MÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 115/BC-THHM

Nậm Nèn, ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM HỌC 2026

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Mí

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử)

Địa chỉ: Bản Huổi Mí 2- xã Nậm Nèn - tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 0396.284.669

Website: <https://thhuoimi.muongcha.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có)

Loại hình: Trường tiểu học công lập.

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND xã Nậm Nèn.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

4.1. Sứ mạng:

Xây dựng môi trường học tập có nền nếp, kỷ luật, trách nhiệm, văn minh và chất lượng tốt để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển phẩm chất, năng lực, tài năng và tư duy sáng tạo. Phát huy truyền thống của xã Nậm Nèn có bề dày lịch sử, có truyền thống hiếu học và có nhiều học sinh đỗ đạt; là nơi để các bậc cha mẹ học sinh tin tưởng gửi gắm con em mình học tập rèn luyện để trở thành người công dân có ích, góp phần xây dựng tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tạo một môi trường giáo dục mang tính nhân văn, giúp các em học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình, với một khả năng ứng xử văn hoá giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp lịch sự văn minh, tiếp thu nhanh chóng kiến thức mới mẻ, các mô hình áp dụng giảng dạy tại Việt Nam.

4.2. Tầm nhìn:

Là một trong những trường Tiểu học chất lượng trên địa bàn xã Nậm Nèn mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn

có khát vọng vươn lên. Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Mí trở thành một trường học có chất lượng đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1; Đào tạo những học sinh có phẩm chất, năng lực, đạt về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự phát triển của xã Nậm Nèn.

4.3. Hệ thống giá trị cơ bản:

Đoàn kết, chia sẻ, nhân ái, trung thực; Kỷ cương, nền nếp, văn minh; Sáng tạo, chủ động, thích ứng; Hội nhập, khát vọng vươn lên.

4.4. Mục tiêu của cơ sở giáo dục:

Xây dựng thương hiệu nhà trường, có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục; từng bước phấn đấu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường công tác quản lý chất lượng giáo dục đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Thực hiện giáo dục hòa nhập, giáo dục đặc biệt cho trẻ khuyết tật.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ứng dụng công tác chuyển đổi số trong dạy - học và công tác quản lý. Áp dụng các tiêu chí vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy. Xây dựng môi trường Xanh - Sạch - Đẹp, tổ chức tốt các hoạt động vui chơi tập thể và các hoạt động ngoại khóa, giáo dục truyền thống, thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, không bạo lực; tăng cường giáo dục kỹ năng sống và tư vấn học đường cho học sinh. Huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho việc xây dựng và nâng cấp cơ sở giáo dục. Xây dựng cho được thương hiệu giáo dục, là nơi tin cậy cho người học.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

- Lịch sử hình thành

Trường PTDTBT tiểu học Huổi Mí nằm trên địa bàn xã Nậm Nèn, được thành lập theo Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2004 của UBND huyện Mường Lay (nay là huyện Mường Chà) trên cơ sở chia tách từ trường THCS Hừa Ngải, xã Hừa Ngải.

- Quá trình phát triển

Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Mí được xây dựng và sửa chữa qua nhiều năm trường có 1 điểm trường chính và 8 điểm trường lẻ. Điểm chính của trường có diện tích 5518,2m², 9 điểm trường lẻ (Huổi Mí 1, Lùng Thàng 1, Pa Xoan 1, Huổi Xuân, Pa Xoan 2, Huổi Ít A, Huổi Ít B, Pa Ít). Hiện nay trường PTDTBT Tiểu học Huổi Mí bao gồm: khu vực phòng học, các phòng chức năng, diện tích sân chơi. Trường được xây dựng điểm chính theo mô hình 2 dãy nhà 2 tầng, gồm có 12 phòng học, một dãy nhà hiệu bộ 01 phòng hội đồng, 01 phòng thư viện thiết bị 3 phòng làm việc; 01 dãy nhà 3 tầng gồm 6 phòng chức năng...vv. Các lớp học đều thoáng mát, yên tĩnh tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy và

học tập. 8 điểm trường gồm các phòng học, diện tích sân chơi. Trường được xây dựng theo mô hình chữ L.

Tình hình học sinh qua các năm:

Năm học	Số lớp					TS số lớp	TS học sinh
	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5		
2021- 2022	9	5	3	4	3	24	536
2022- 2023	7	8	4	3	3	25	582
2023- 2024	7	6	4	3	3	23	534
2024- 2025	7	6	4	3	3	23	551
2025- 2026	8	5	4	4	3	24	531

Tình hình cán bộ giáo viên qua các năm

Năm học	Số cán bộ QL	Số giáo viên	Số nhân viên	Trình độ Đại học	Trình độ Cao đẳng	Trình độ trung cấp	Chưa qua đào tạo
2021- 2022	4	26	5	12	20	1	1
2022- 2023	3	24	5	19	11	1	1
2023- 2024	3	23	4	26	2	1	1
2024- 2025	3	21	4	24	2	1	1
2025- 2026	3	32	4	34	1	3	1

Sự phát triển của nhà trường không thể không nói đến vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Từ khi thành lập trường được sự quan tâm của Đảng ủy xã Nậm Nền đã thành lập chi bộ trường PTDTBT tiểu học Huổi Mí. Ban đầu chi bộ có 8 đồng chí là các giáo viên. Đến nay sau hơn 20 năm chi bộ đã có 23 đảng viên. Chi bộ tham gia tích cực các cuộc vận động của Đảng, Nhà nước, tuyên truyền và chỉ đạo các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của mình.

Năm 2024 chi bộ trường PTDTBT tiểu học Huổi Mí là một trong các chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công đoàn nhà trường tuy còn non trẻ nhưng cũng đã phát huy được vai trò của mình trong việc chăm lo đời sống tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công đoàn là nơi gửi gắm tâm tư, nguyện vọng của anh chị em, đồng thời tổ chức cho cán bộ, giáo viên hưởng ứng các cuộc thi đua, các cuộc vận động của ngành. Tuy không thường xuyên nhưng công đoàn nhà trường đã tổ chức các giải thể thao nhằm tạo sân chơi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong những dịp thích hợp.

Quá trình hình thành và phát triển của trường PTDTBT tiểu học Huổi Mí được UBND xã Nậm Nền luôn quan tâm chỉ đạo chi bộ nhà trường trong công tác Đảng, chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội trong xã phối hợp với nhà trường trong các hoạt động trên địa bàn xã. Về mặt an ninh-trật tự trường thuộc địa bàn đảm bảo của công an xã, nên trong suốt quá trình phát triển của mình đã cùng với trường phối hợp rất tốt trong việc đảm bảo môi trường an ninh - trật tự.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Người đại diện pháp luật: Cà Văn Sơn

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Bản Huổi Mí 2- Xã Nậm Nèn - tỉnh Điện Biên

Số điện thoại: 0396.284.669

Gmail: soncv.ptdtbtthhuoimi.muongcha@dienbien.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục.

Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Mí, huyện Mường Chà được thành lập từ ngày 01/05/2020 theo Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2004 của UBND huyện Mường Lay (nay là huyện Mường Chà) trên cơ sở chia tách từ trường THCS Hừa Ngải, xã Hừa Ngải.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường.

Quyết định số 5477/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc thành lập Hội đồng trường PTDTBT tiểu học Huổi Mí nhiệm kỳ 2023-2028.

Danh sách Hội đồng trường:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh HĐ
1	Ông Cà Văn Sơn	BTCB- Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Ông: Hà Văn Ngoan	Chủ tịch công đoàn	Phó chủ tịch HĐ
3	Bà: Lò Thị Ính	Tổ trưởng CM khối 1	Thư ký
4	Ông: Lò Văn Thành	Tổ trưởng CM khối 2,3	Ủy viên
5	Ông: Quàng Văn Hoàn	Tổ trưởng CM khối 4,5	Ủy viên
6	Ông: Lò Văn Tân	Tổ trưởng Tổ văn phòng	Ủy viên
7	Ông: Quàng Văn Cương	Bí thư Đoàn TN	Ủy viên
8	Ông: Phạm Thế Kiên	Phó Chủ tịch UBND xã	Ủy viên
9	Trưởng Ban DDCMHS của trường		Ủy viên

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục

Quyết định bổ nhiệm viên chức quản lý: Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Mường Chà về việc bổ nhiệm viên chức quản lý.

Quyết định bổ nhiệm viên chức quản lý: Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Mường Chà về việc bổ nhiệm viên chức quản lý.

Quyết định bổ nhiệm lại phó Hiệu trưởng: Quyết định số 5714/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của Chủ tịch UBND huyện Mường Chà về việc bổ nhiệm viên chức quản lý.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục.

Cơ chế hoạt động của trường

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh.

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục

Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Mí được thành lập từ ngày 01/05/2020 theo Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2004 của UBND huyện Mường Lay (nay là huyện Mường Chà) trên cơ sở chia tách từ trường THCS Hừa Ngải, xã Hừa Ngải. Địa điểm trường có vị trí địa lý thuận lợi, giao thông thuận tiện, khung cảnh đẹp, có điều kiện để xây dựng trường trở thành một trường tiểu học trọng điểm của địa bàn huyện.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về GD, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình GDPT do Bộ GD&ĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh tổ chức và cá nhân trong các HGD.

- Tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý HS theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập GD trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức cho GV, nhân viên, HS tham gia các hoạt động xã hội.

- Quản lý GV, NV theo quy định của pháp luật.
- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.
- Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng GD, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- Thực hiện công khai về cam kết chất lượng GD, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở GD trong quản lý, bảo đảm việc tham gia của HS, gia đình và xã hội trong quản lý các HĐGD theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

- + 01 Hội đồng trường với 9 thành viên.
- + 01 Hiệu trưởng và 02 phó Hiệu trưởng.
- + 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.
- + Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).
- + Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 19 đảng viên.
- + Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 13 đoàn viên
- + Ban đại diện CMHS.
- + Các tổ chuyên môn: 3 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng.

đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	SĐT	Thư điện tử
1	Cà Văn Sơn	Hiệu trưởng	0396284669	soncv.ptdtbtthhuoimi.muongcha@dienbien.edu.vn
2	Hà Văn Ngoan	PHT	0395744327	ngoanhv.ptdtbtthhuoimi.muongcha@dienbien.edu.vn
3	Vì Văn Thiệp	PHT	0977299578	thiepvv.ptdtbtthhuoimi.muongcha@dienbien.edu.vn

Địa chỉ nơi làm việc: Trường PTDTBT TH Huổi Mí - Bản Huổi Mí 2- Xã Nậm Nèn - tỉnh Điện Biên.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

- Chiến lược phát triển nhà trường.
- Quy chế dân chủ.
- Các nghị quyết của Hội đồng trường.

- Các quy định về quản lý hành chính, tài chính, nhân sự.
- Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.
- Kế hoạch, thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục: Không
- Các quy chế khác.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo:

Stt	Tên vị trí việc làm	Số lượng người được giao	Số người làm việc hiện tại				Trình độ		
			Tổng số	Biên chế	HD 68	HD hỗ trợ phục vụ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp
I.Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý									
1	Hiệu trưởng	1	1	1	0	0	1	0	0
2	Phó hiệu trưởng	2	2	2	0	0	2	0	0
II. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành									
1	GVTH hạng I	0	0	0	0	0	0	0	0
2	GVTH hạng II	1	1	1	0	0	1	0	0
3	GVTH hạng III	29	29	29	0	0	28	1	0
4	TB-TN	1	1	1	0	0	1	0	0
5	Giáo vụ	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Tư vấn học sinh	0	0	0	0	0	0	0	0
7	HT người KT	0	0	0	0	0	0	0	0
III. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung									
1	Thư viện	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Kế toán	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Văn thư	1	1	1	0	0	1	0	0
4	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Y tế	1	1	1	0	0	0	0	1
IV. Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ									
1	NV bảo vệ	1	1	0	1		0	0	0
2	NV phục vụ	4	4	0	0	4	0	0	0

Có 29/30 đạt 96,7% giáo viên đạt chuẩn

Các giáo viên, nhân viên 100% hoàn thành bồi dưỡng hằng năm.

III. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TÀI LIỆU HỌC TẬP DÙNG CHUNG

a) Về cơ sở vật chất:

Stt	Các chỉ số đánh giá	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Diện tích đất điểm trường chính/ người học (m2)	55442 m2/386 người	55442m2/373 người
2	Diện tích đất điểm trường Huổi Mí 1/người học (m2)	665 m2/39người	665m2/32 người
3	Diện tích đất điểm trường Lũng Thàng 1/người học (m2)	1761 m2/24 người	1761 m2/21 người
4	Diện tích đất điểm trường Pa Xoan 1/người học (m2)	426,2m2/11 người	426,2m2/14 người
5	Diện tích đất điểm trường Huổi Xuân/người học (m2)	580 m2/17 người	580 m2/19 người
6	Diện tích đất điểm trường Pa Xoan 2/người học (m2)	588 m2/12 người	588 m2/13 người
7	Diện tích đất điểm trường Huổi Ít A/người học (m2)	689 m2/16 người	689 m2/16 người
8	Diện tích đất điểm trường Huổi Ít B/người học (m2)	360 m2/8 người	360 m2/10 người
9	Diện tích đất điểm trường Pa Ít /người học (m2)	401 m2/21 người	401 m2/21 người
10	Số bộ sách/ người học	551 bộ/551 người	534 bộ/534 người
11	Số thiết bị/ người học	551 bộ/551 người	534 bộ/534 người

Loại phòng (nhà)	Tổng số	Phân loại			Ghi chú
		Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm	
Phòng học	24	22	2	0	
Phòng học bộ môn	6	6			
Phòng chức năng	1	1			
Phòng hội đồng	1	1			
Phòng thiết bị	1	1			
Phòng thư viện	1	1			
Phòng y tế	1	1			
Phòng hành chính	1	1			
Phòng bảo vệ	1	1			
Phòng công vụ	13	11	2		

b) Về thiết bị dạy học

Tên thiết bị	Số lượng	Ghi chú
Máy tính phục vụ học tập	26	
Máy tính dùng cho quản lý	3	

Máy tính phục vụ văn phòng	2	
Máy chiếu	10	
Máy phô tô	2	
Bảng chống lóa	24	
Bộ bàn ghế dành cho giáo viên	24	
Bộ bàn ghế dành cho học sinh	266	
Sách giáo khoa	531	
Thiết bị dạy học GV	14	
Thiết bị dạy học HS	531	

c) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Lớp 1: Theo Báo cáo số 748/BC-SGDĐT ngày 04/05/2020 báo cáo về việc kết quả lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020- 2021.

- Lớp 2: Theo Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 2 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Lớp 3: Theo Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 3 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Lớp 4: Theo Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 4 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Lớp 5: Theo Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 5 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá: Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục.

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục:

- Nhà trường đã thực hiện đánh giá ngoài theo các văn bản hướng dẫn, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để khắc phục những hạn chế nhằm đưa phong trào dạy và học của nhà trường ngày được nâng lên.

- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1:

+ Tổng số các tiêu chí đạt: $27/27 = 100\%$

- + Tổng các tiêu chí không đạt: **0/27 = 0%**
- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 2:
- + Tổng số các tiêu chí đạt: **27/27 = 100%**
- + Tổng các tiêu chí không đạt: **0/27 = 0%**
- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 3:
- + Tổng số các tiêu chí đạt: **7/27 = 26%**
- + Tổng các tiêu chí không đạt: **20/27 = 74%**

1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Khung đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		X	X	-
Tiêu chí 1.2		X	X	-
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	X
Tiêu chí 1.5		X	X	-
Tiêu chí 1.6		X	X	-
Tiêu chí 1.7		X	X	-
Tiêu chí 1.8		X	X	-
Tiêu chí 1.9		X	X	-
Tiêu chí 1.10		X	X	-
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		X	X	-
Tiêu chí 2.2		X	X	-
Tiêu chí 2.3		X	X	-
Tiêu chí 2.4		X	X	-
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		X	X	-
Tiêu chí 3.2		X	X	X
Tiêu chí 3.3		X	X	X
Tiêu chí 3.4		X	X	-
Tiêu chí 3.5		X	X	-
Tiêu chí 3.6		X	X	-
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		X	X	X

Tiêu chí 4.2		X	X	-
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		X	X	-
Tiêu chí 5.2		X	X	-
Tiêu chí 5.3		X	X	-
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tiêu chí 5.5		X	X	X

Kết quả: Đạt mức 2

2. Kết luận: Tự kiểm tra Trường PTDTBT tiểu học Huổi Mí đạt kiểm định CLGD Cấp độ 2, trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước

- Kết quả tuyển sinh: Năm học 2025-2026 nhà trường tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 121 HS với tổng số học sinh là:

Tên khối lớp	Kế hoạch giao		Thực hiện				Tăng giảm so với Kế hoạch		Tăng giảm so với năm học 2024-2025	
	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Số học sinh			Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
				T.số	DT	K.Tật				
1	7	129	8	121	121	1	1	-8	2	4
2	6	116	5	104	104	2	-1	-12	-1	-9
3	4	111	4	103	103	0	0	-8	0	-11
4	4	114	4	105	105	1	0	-9	1	2
5	3	103	3	98	98	1	0	-5	0	-3
Tổng	24	573	24	531	531	5	0	-42	1	-17

- Số học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại trường

Khối lớp	Đầu năm số HS	Chuyển đến số HS	Chuyển đi số HS
1	121	0	0
2	104	0	2
3	103	0	0
4	105	0	0
5	98	0	0
Toàn trường	531	0	0

2. Thống kê kết quả đánh giá theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp

- Khối lớp 1, 2, 3, 4: Có 447 HS được đánh giá, trong đó 447 em đạt chất lượng hoàn thành trở lên.

- Khối lớp 5: Có 101 HS được đánh giá, trong đó 101 em đạt chất lượng hoàn thành trở lên.

+ Chất lượng mũi nhọn:

Phát huy được năng lực học sinh qua các hoạt động giáo dục toàn diện. Tổng số các giải giao lưu học sinh môn Toán, Tiếng Việt cấp huyện, Olympic Tiếng Anh trên Internet.

Phát triển toàn diện HS qua các môn năng khiếu, nghệ thuật như văn nghệ, TDTT, vẽ tranh...

3. Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được chuyển lớp năm học 2024 - 2025

- Kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo có 548 học sinh được lên lớp. Số học sinh được công nhận Hoàn thành chương trình tiểu học 101/101 đạt 100%.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2025-2026. Số liệu trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1 trên địa bàn là: 120 em. Thời gian tuyển sinh từ 01/7/2025 đến 01/8/2025.

- Trường xây dựng Kế hoạch giáo dục số: 87/KH-THHM ngày 08/9/2025 của trường PTDTBT tiểu học Huổi Mí.

- Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc giáo dục học sinh nhà trường được ban hành. Quyết định về việc ban hành quy chế phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

** Chất lượng của giáo viên:*

- Ban giám hiệu nhà trường rất quan tâm, chú trọng trong việc nâng cao chất lượng mũi nhọn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên: Thường xuyên tổ chức các chuyên đề cấp Trường và tham gia đầy đủ các chuyên đề cấp huyện; luôn tạo điều kiện tốt nhất cho giáo viên các lớp học, các buổi tập huấn do Sở GD&ĐT Điện Biên, Phòng GD&ĐT huyện Mường Chà tổ chức, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ chuyên môn cho giáo viên:

+ Triển khai có hiệu quả Giáo dục STEM tại nhà trường.

+ Nhà trường thực hiện giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Lồng ghép GDQPAN, GDĐP, lồng ghép quyền con người, GDATGT, Lý tưởng cách mạng...vv.

+ Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác quản lý và dạy học trong trường. Triển khai hiệu quả công tác quản lý điều hành, thông tin báo cáo qua hệ thống email nội bộ, khai thác hiệu quả, xây dựng được kho học liệu điện tử, 80% giáo viên đã sử dụng thành thạo phương tiện dạy học hiện đại, khai thác được các tư liệu trên mạng Internet để thiết kế bài giảng sinh động, phong phú. Vì vậy chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục mũi nhọn có chuyển biến mạnh mẽ và rõ nét.

+ BGH thường xuyên thăm lớp dự giờ, kiểm tra việc thực hiện chương trình và thời khoá biểu của giáo viên. Tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất và đầu tư thiết bị đồ dùng dạy học thiết yếu để giáo viên dạy tốt, HS học tập tiến bộ.

- Quan tâm xây dựng đầu tư đủ CSVC và các điều kiện thiết yếu, trang thiết bị CNTT cho giáo viên giảng dạy.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục, đảm bảo mối quan hệ tốt với địa phương.

- Thực hiện tốt các phong trào thi đua:

+ Phong trào thi đua “Ba tốt”, thi giáo viên dạy giỏi, thực hiện các chuyên đề.

+ Phong trào viết bài "Người tốt - Việc tốt", thi đua "Giỏi việc trường - Đảm việc nhà", “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”.

- Xây dựng "Trường học hạnh phúc”.

- Giáo viên có ý thức theo học các lớp đại học theo chuẩn mới. Nhà trường quan tâm bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ đạt chuẩn về nghề nghiệp; trình độ chính trị, hiểu và thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ vận dụng tốt vào thực tế công việc, có kiến thức về nội dung và phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; có kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn hóa đúng mực với đồng nghiệp và PHHS.

Số lượng	Bồi dưỡng Thường xuyên	Học nâng cao trình độ	
		Đại học	An ninh QP
34	34	0	7

- Nghiêm túc chấp hành, triển khai và quản lý các hoạt động giáo dục đúng văn bản hướng dẫn của ngành. Phân công chuyên môn đảm bảo khách quan, công bằng, phát huy được thế mạnh của các thành viên.

- Phân công và giao trách nhiệm cụ thể cho các thành viên, chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT, sử dụng đồ dùng dạy học thường xuyên, nhiều tiết dạy sử dụng bài giảng điện tử hiệu quả, nội dung dạy học không quá tải, học sinh hứng thú, tích cực và chủ động.

- Đăng ký 15 SKKN gửi lên cấp xã đề nghị công nhận.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn bằng nhiều hình thức: Tự rèn luyện, học hỏi trường bạn hoặc tham gia tích cực và đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ:

- Phát huy có hiệu quả vai trò nhóm giáo viên cốt cán, tổ CNTT trong nhà trường, thực hiện tốt mô hình: “Giáo viên của giáo viên - Học sinh của giáo viên”. Tổ chức tốt hoạt động phổ biến sản phẩm CNTT trong tổ chuyên môn, Hội đồng sư phạm để nhân rộng gương điển hình và chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ cho GV.

* Kết quả các Hội thi, hội giảng các cấp:

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 19/33 đ/c

- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 11/32 đ/c

- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 0/32 đ/c

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Hàng năm, nhà trường căn cứ vào ngân sách được giao, các nguồn thu tại trường để lập dự toán thu chi. Dự toán được xây dựng đúng quy trình.

Nhà trường thực hiện thu chi, quyết toán và báo cáo tài chính theo chế độ kế toán, tài chính của Nhà nước: có dự toán, quyết toán tài chính, báo cáo tài chính theo từng năm học và thực hiện đầy đủ các quy định quản lý, lưu trữ hồ sơ chứng từ. Hệ thống sổ sách, chứng từ của trường đầy đủ và hợp lệ. Các khoản thu chi của nhà trường đều thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền. Căn cứ vào tình hình thực tế, trường đã ban hành các quy chế thực hiện công tác công khai, quản lý tài sản. Ngay đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng căn cứ vào nhiệm vụ năm học để xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và định kỳ tự kiểm tra công tác tài chính, tài sản theo đúng quy định, quy chế chi tiêu nội bộ. Nhà trường thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về công tác công khai trong cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Trong quá trình thực hiện, khi có điểm chưa phù hợp hoặc có vấn đề phát sinh do hướng dẫn chỉ đạo thay đổi của cơ quan quản lý tài chính cấp trên, quy chế chi tiêu nội bộ được điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành.

Nhà trường thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản bảo đảm đúng luật, công khai, minh bạch. Đồng chí hiệu trưởng luôn nhận thức đúng đắn trách nhiệm của mình trong việc huy động và sử dụng nguồn tài chính bảo đảm tiết kiệm nhưng có hiệu quả cao nhất, huy động nguồn tài chính và biết tổ chức phân phối, sử dụng các nguồn tài chính hợp lý nhằm phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập ngày càng tốt.

Cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường được sử dụng triệt để. Một số tài sản của trường được đưa tới từng lớp, bàn giao cho GV và HS bảo quản, sử dụng có hiệu quả. Trường luôn quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích để phục vụ các hoạt động giáo dục, cuối mỗi năm có báo cáo cấp trên. Phòng tài vụ tham mưu cho đồng chí HT về công tác quản lý tài chính, tài sản trong trường, thường xuyên bảo dưỡng, nghiêm túc kiểm kê theo định kỳ.

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính

Chi thường xuyên từ nhà Nước: 5.059.000.000 đồng.

Chi lương và thu nhập: 5.059.000.000 đồng.

2. Kết quả thu chi hoạt động: 0

3. CHÍNH SÁCH THEO NĐ118/ NĐ- CP VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC:

***Năm học: 2024-2025**

- 4 tháng cuối năm 2024: Số tiền hỗ trợ: 222.600.000 đ

- 5 tháng đầu năm 2025: Số tiền hỗ trợ: 272.250.000 đ

4. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HSKT VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC:

- 4 Tháng cuối năm 2024: Số tiền hỗ trợ HSKT: 31.300.000 đ

- 5 tháng đầu năm 2025: Số tiền hỗ trợ HSKT: 38.500.000 đ

5. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HỌC SINH BÁN TRÚ, DỰ ÁN NUÔI EM VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC:

- Số tiền hỗ trợ học sinh tổ chức ăn bán trú: 816.480.000 đ
- Số tiền hỗ trợ học sinh tổ chức ăn nuôi em: 154.870.000 đ

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:

1. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh

- Triển khai và thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác phòng dịch tại trường.

- Trang bị đầy đủ CSVC cho công tác phòng chống dịch và thực hiện đúng hướng dẫn của Bộ y tế, phun khử khuẩn tất cả các lớp và các phòng chức năng, phun thuốc diệt muỗi phòng bệnh sốt xuất huyết.

- Thực hiện tốt công tác VSATTP.

2. Về các phong trào hoạt động khác:

- Chi đoàn, Đội và giáo viên các khối phối hợp tổ chức tốt các giờ sinh hoạt tập thể, phát thanh măng non; tuyên truyền sâu về phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ; tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho HS.

- Kết nạp được 80 đội viên mới trong năm học.

- HS vẽ tranh chủ đề: “Vẽ tranh của thiếu niên, nhi đồng về Chiến thắng Điện Biên Phủ và hình ảnh Điện Biên Phủ hôm nay”; HS tham gia cuộc thi “Đại sứ Văn hoá đọc”.

- Tham gia cuộc thi “Vũ điệu sân trường”, thi viết thư quốc UPU; Cuộc thi giới thiệu về thầy cô và mái trường mến yêu.

- Khuyến khích HS viết về Gương bạn tốt trong lớp, trường.

- Duy trì các hoạt động giáo dục ý thức, kỹ năng sống cho học sinh đặc biệt là kỹ năng phòng chống dịch bệnh.

- Thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện, phong trào ủng hộ

+ CB, GV, NV và HS ủng hộ “Tết Nhân ái”, quỹ nhân đạo năm 2025 được 1.495.000đ; Hội khuyến học 5.187.000, Hội đồng Đội 185.000đ

+ Nhà trường tổ chức Trung thu, tặng quà HS HCKK của trường các ngày Lễ, Tết .

+ Phong trào kế hoạch nhỏ đạt 2.215 kg giấy.

+ Tặng quà con TB-LS và HS có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp đầu năm học mới.

- Tổ chức hoạt động tham quan ngoại khoá đảm bảo an toàn, đạt hiệu quả tốt.

- Thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra việc thực hiện nội quy của học sinh.

3. Công tác xã hội hóa:

- Phụ huynh luôn phối hợp ủng hộ các chủ trương của nhà trường trong công tác dạy học và chăm sóc học sinh; luôn quan tâm đến đội ngũ CB - GV - NV.

- Phụ huynh các lớp tích cực tham gia ủng hộ từ thiện. Cùng nhà trường trang trí hoa xuân tạo khung cảnh đẹp cho các con.

4. Công tác bán trú và chăm sóc sức khỏe học sinh:

- Thực hiện tốt nề nếp bán trú, đảm bảo chế độ ăn hợp lý, phong phú, VSAT thực phẩm; hàng tuần công khai thực đơn và định lượng bữa ăn của các con trên website.

- Đại diện PHHS các lớp cùng BGH, công đoàn, y tế, thanh tra tham gia giám sát thực phẩm hàng ngày.

- Quan tâm sức khỏe HS; đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, theo dõi dịch bệnh trong HS.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:

- 100% CB-GV trong nhà trường thường xuyên trau dồi phẩm chất, đạo đức và học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thông qua các hình thức: Sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, tham gia đủ các buổi tập huấn về công tác chuyên môn, đánh giá HS.

- Tổ chức cho 100% giáo viên trong độ tuổi được tập huấn về tin học và ứng dụng phần mềm dạy học. Tạo mọi điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ.

- Chi bộ trường có 19 đảng viên, các đảng viên đều gương mẫu, hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ

6. Đầu tư cơ sở vật chất:

- Mua mới 15 máy tính cho phòng Tin, bổ sung 3 ti vi cho lớp học, ...

7. Công tác quản lý:

- Nhà trường làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra HĐSP của giáo viên. Tăng cường trật tự kỉ cương, nề nếp trong trường.

- Thường xuyên kiểm tra, thăm lớp dự giờ, quản lý chặt chẽ chất lượng giáo dục và việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên, nội quy và quy chế dân chủ trong nhà trường.

- Thực hiện tốt việc quản lí tài chính phần mềm kế toán; thu chi thỏa thuận được PGD phê duyệt; bám sát quy chế chi tiêu nội bộ; đảm bảo thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Thực hiện sự chỉ đạo của UBND quận, nhà trường đã thỏa thuận bằng văn bản tới CMHS.

- Quản lí CB-GV-NV chặt chẽ, phân công đúng người rõ việc, công bằng.

- Triển khai tập huấn, hỗ trợ và động viên GV kịp thời cập nhật hệ thống phần mềm CSDL Ngành đảm bảo tiến độ.

- Thực hiện tốt đánh giá giáo viên chức hàng tháng trên hệ thống phần mềm.

- Đảm bảo công khai, công bằng, chính xác việc bình xét thi đua hàng năm trên cơ sở động viên nhằm phát huy năng lực cá nhân và sức mạnh tập thể, cộng đồng trách nhiệm trong mọi công việc.

- Không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

- Huy động sự vào cuộc của các tổ chức đoàn thể thông qua các hoạt động; có sơ tổng kết và tuyên dương, nhắc nhở kịp thời để rút kinh nghiệm.

- Đảm bảo chất lượng đại trà và mũi nhọn học sinh; nâng cao trình độ giáo viên, nhân viên.

Trên đây là báo cáo thường niên năm học 2025-2026 của trường PTDTBT Tiểu học Huổi Mí theo (phụ lục 01) Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (có hiệu lực thi hành từ ngày 19/7/2024)./.

Nơi nhận:

- Website của trường
- Phòng VH-XH (b/c);
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Cà Văn Sơn